TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13-6-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hoàng Hân.

Ông Lê Quang Đầy.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Thành Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 84/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 về "tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Tú N, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp BH, xã TGĐ, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn L, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp BH, xã TGĐ, huyện NC, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 13/4/2023, đơn xin từ chối tham gia giải quyết vụ án ngày 09/5/2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tú N trình bày: Chị và anh Lê Văn L tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 09/5/2012 tại UBND xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Trong quá trình chung sống anh L thường hay ghen tuông vô cớ, thường xuyên xúc phạm cha mẹ ruột của chị, thời gian diễn ra lâu dần, chị có khuyên can và cho anh L cơ hội sửa sai nhưng anh L không khắc phục sửa chữa. Từ nguyên nhân này mà vợ chồng xảy ra cự cải nghiêm trọng, do tính anh L quá ghen tuông nên chị không thể sống chung và dọn nhà ra ở riêng hơn 01 tháng nay. Nay chị xác định tình cảm không còn, mâu thuẫn quá trầm trọng nên khởi kiện xin ly hôn với anh L.

Quá trình chung sống vợ chồng có hai người con chung tên Lê Ngọc H sinh ngày 16/3/2012 và Lê Hồng H sinh ngày 04/10/2014, sau khi ly hôn chị N yêu cầu được nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại Bản tự khai và xin vắng mặt ngày 13/6/2023 bị đơn anh Lê Văn L trình bày:

Về hôn nhân vợ anh trình bày là đúng, do không hàn gắn được mâu thuẫn nên anh đồng ý ly hôn với vợ.

Về con chung anh đồng ý để vợ tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Ngọc H và Lê Hồng H, cấp dưỡng không đặt ra.

Về tài sản và nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay anh bận công việc gia đình nên xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị N và anh L vắng mặt có văn bản xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh chị là đúng quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang vào ngày 09/5/2012 nên là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Trong quá trình chung sống, chị N xác định mâu thuẫn trầm trọng và yêu cầu ly hôn với anh L. Yêu cầu ly hôn của chị N được anh L đồng ý vì anh xác định không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Như vậy, quá trình chung sống anh chị cùng xác định có phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn tiếp tục chung sống nên thuận tình ly hôn với nhau. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, trên cơ sở nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị N là có căn cứ.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung tên Lê Ngọc H sinh ngày 16/3/2012 và Lê Hồng H sinh ngày 04/10/2014 hiện do chị N nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao 02 con cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của 02 con. Do vậy, cần giao 02 con cho chị N nuôi dưỡng là có cơ sở. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị N không đặt ra yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét nên không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 56, Điều 81; khoản 1, 2 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị N. Cho chị Nguyễn Thị Tú N được ly hôn với anh Lê Văn L.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Ngọc H sinh ngày 16/3/2012 và Lê Hồng H sinh ngày 04/10/2014 cho chị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi chấm dứt việc nuôi con theo quy định của pháp luật. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị N không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Án phí hôn nhân gia đình chị N phải chịu 300.000 đồng, chị N đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0016077 ngày 13/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn nay được chuyển thu, chị N đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- CCTHADS huyện Năm Căn;
- Đương sự;
- UBND xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nơi ĐKKH);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Quốc Kiên